

**KẾ HOẠCH**  
**Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức**  
**tỉnh Thanh Hóa năm 2023**

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 4528/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2023, tỉnh Thanh Hóa;

Thực hiện Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022 - 2025;

Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thanh Hóa năm 2023 với các nội dung chính như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Mục đích:

a) Xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị và năng lực, đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân và sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; nâng cao toàn diện chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới, đảm bảo định hướng phát triển nguồn nhân lực trong các cơ quan, đơn vị theo từng giai đoạn;

b) Xác định rõ nội dung, nhiệm vụ cụ thể, thời gian thực hiện và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

## 2. Yêu cầu:

a) Đào tạo, bồi dưỡng phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn của ngạch công chức; tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý; gắn với công tác sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và nhu cầu xây dựng, phát triển nguồn nhân lực của cơ quan, đơn vị;

b) Cân đối, bố trí đủ nguồn lực, bảo đảm kinh phí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý, sử dụng; đa dạng hóa nguồn kinh phí thực hiện đào tạo, bồi dưỡng;

c) Tổ chức có hiệu quả, đảm bảo tiến độ các lớp đào tạo, bồi dưỡng đã được phê duyệt tại Kế hoạch này và Quyết định số 4528/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2023, tỉnh Thanh Hóa. Cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng phải nêu cao tinh thần, ý thức trách nhiệm để hoàn thành nhiệm vụ học tập; khuyến khích tinh thần tự học tập, tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng.

## **II. NỘI DUNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN**

### 1. Nội dung đào tạo, bồi dưỡng

#### 1.1. Đối với cán bộ, công chức:

##### a) Đào tạo ngoại ngữ và tiếng dân tộc thiểu số:

- Tổ chức 03 lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ tiếng Anh cho cán bộ công chức cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã triển khai thực hiện Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019 - 2030”;

- Tổ chức 01 lớp bồi dưỡng tiếng Lào cho cán bộ, công chức và cán bộ Bộ đội biên phòng đang công tác trên địa bàn biên giới tỉnh Thanh Hóa;

b) Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo tiêu chuẩn ngạch; tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý:

- 01 lớp bồi dưỡng cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương theo Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 18/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ;

- 08 lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho cán bộ trưởng, phó trưởng phòng và tương đương cấp tỉnh, cấp huyện theo Quyết định số 1254-QĐ/TU ngày 24/10/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

- 01 lớp bồi dưỡng kiến thức Quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch chuyên viên;

- 01 lớp bồi dưỡng kiến thức Quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch chuyên viên chính;

- 02 lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành thông tin và truyền thông cho lãnh đạo, công chức Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã.

c) Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ:

- Tổ chức 109 lớp bồi dưỡng kiến thức về: Đề án “Văn hóa Công vụ” theo Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ; quản lý nhà nước về du lịch; quản lý văn hóa; hội nhập quốc tế; cải cách hành chính; pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương; biến đổi khí hậu và giảm nhẹ thiên tai; bảo vệ môi trường và xử lý ô nhiễm môi trường; quản lý đất đai, quy hoạch và công tác giải phóng mặt bằng; vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường; quản lý nhà nước về tôn giáo, dân tộc; hội nhập quốc tế; quản lý nhà nước về xây dựng nông thôn mới; quốc phòng - an ninh; kiến thức chuyên ngành về thông tin truyền thông; phòng, chống thiên tai; hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015;... cho cán bộ công chức các sở, ban, ngành cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã có liên quan;

- Tổ chức 31 lớp bồi dưỡng kỹ năng về: giao tiếp ứng xử trong công sở; tổ chức thi hành pháp luật, thực thi công vụ; soạn thảo văn bản; tuyên truyền, quảng bá về du lịch; tiếp công dân và tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư; sử dụng phần mềm hệ thống thông tin một cửa cấp tỉnh; phòng, chống, xử lý, phản bác thông tin sai sự thật trên Internet và mạng xã hội; số hóa hồ sơ; giao tiếp trong thực thi công vụ cho cán bộ, công chức cấp xã; xây dựng kế hoạch, phương án; lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính; tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi tình hình thi hành pháp luật... cho cán bộ, công chức các sở, ban, ngành cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã có liên quan;

- Tổ chức 48 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ về: công tác văn thư, lưu trữ; TTHC và xác định chỉ số CCHC; phần mềm chấm điểm CCHC; công tác quản lý nhà nước về tôn giáo; công tác thi đua khen thưởng; công tác quản lý xây dựng đô thị; tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi tình hình thi hành pháp luật; công tác xây dựng và quản lý kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; công tác xây dựng và quản lý kế hoạch đầu tư công trên địa bàn tỉnh... cho cán bộ công chức các sở, ban, ngành cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã có liên quan.

d) Các nội dung khác:

Các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm, kiến thức, kỹ năng chuyên ngành cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý. Các nhiệm vụ cấp thiết, đột xuất khác được Chủ tịch UBND tỉnh giao.

1.2. Đối với viên chức:

a) Bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ;

b) Bồi dưỡng kiến thức quản lý hành chính nhà nước, pháp luật; năng lực, kỹ năng lãnh đạo, quản lý; các nguyên tắc về hoạt động nghề nghiệp, đạo đức nghề nghiệp;

c) Bồi dưỡng kiến thức bổ trợ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp;

d) Bồi dưỡng kiến thức hội nhập quốc tế.

Các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước về các lĩnh vực hoạt động nghề nghiệp của viên chức căn cứ hướng dẫn của các Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị để xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bồi dưỡng bắt buộc cập nhật kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành hàng năm cho viên chức.

2. Kinh phí thực hiện:

a) Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức: Từ nguồn kinh phí, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức được bố trí trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2023 phê duyệt theo Quyết định số 4528/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh; kinh phí của cơ quan quản lý, sử dụng cán bộ, công chức; của cán bộ, công chức; tài trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;

b) Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức: Do viên chức và nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo các Chương trình, Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các nguồn khác bảo đảm theo quy định của pháp luật.

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

##### 1. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ sở đào tạo trong tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này theo đúng các quy định hiện hành;

b) Hướng dẫn, đôn đốc, các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố đề xuất nhu cầu, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý, sử dụng; chủ trì thẩm định về nội dung các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng.

c) Chủ trì lập kế hoạch và tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng theo nội dung kế hoạch được phê duyệt. Cơ quan, đơn vị nào thực hiện không đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả thì không thẩm định và cấp kinh phí thực hiện các nội dung đào tạo, bồi dưỡng đề xuất cho năm kế tiếp;

d) Tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, Bộ Nội vụ về kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

##### 2. Sở Tài chính

a) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thông báo bổ sung dự toán cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và bổ sung có mục tiêu cho ngân sách các huyện, thị xã, thành phố để thực hiện nội dung đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức đã được phê duyệt tại Kế hoạch này;

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng, thanh, quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn tài trợ của các cơ quan, tổ chức theo đúng quy định hiện hành;

c) Phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn các cơ quan, đơn vị gửi đề xuất nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức về Sở Nội vụ; sau khi Sở Nội vụ thẩm định về nội dung, giao Sở Tài chính chủ trì thẩm định về kinh phí, báo cáo UBND tỉnh phê duyệt để thực hiện;

d) Phối hợp với Sở Nội vụ kiểm tra việc thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng theo Kế hoạch.

### **3. Trường Chính trị tỉnh, Trường Đại học Hồng Đức và các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trên địa bàn tỉnh**

a) Chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, đội ngũ giảng viên và các điều kiện khác để triển khai mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo chất lượng và đúng thời gian theo kế hoạch; báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

b) Cử giảng viên phù hợp để đảm bảo chất lượng của các khóa đào tạo, bồi dưỡng theo nhiệm vụ được giao và hợp đồng đã ký kết; chịu trách nhiệm về nội dung, chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng;

c) Nghiên cứu đổi mới nội dung, chương trình, nâng cao chất lượng giảng dạy; đổi mới phương thức đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ chuyển đổi số và hội nhập kinh tế quốc tế;

d) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ và phương pháp sư phạm cho đội ngũ giảng viên lý luận chính trị, quản lý nhà nước; xây dựng đội ngũ giảng viên thỉnh giảng đáp ứng nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh;

đ) Tổ chức lớp học, quản lý học viên, tổ chức thực hiện đánh giá chất lượng bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Thông tư số 10/2017/TT-BNV ngày 29/12/2017 và các quy định hiện hành của Bộ Nội vụ, báo cáo kết quả các khóa học về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

### **4. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố**

a) Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị năm 2023, hoàn thành trước ngày 31/3/2023; chọn cử đúng đối tượng tham gia và tổ chức triển khai thực hiện, hoàn thành các nội dung đào tạo, bồi dưỡng trước ngày 10/12/2023; báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) kết quả thực hiện trước ngày 20/12/2023;

b) Bố trí kinh phí, huy động các nguồn lực để tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

c) Gửi đề xuất các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền sử dụng, quản lý về Sở Nội vụ đúng thời hạn để tổng hợp, phối hợp với Sở Tài chính thẩm định. Lập danh sách, cử học viên tham dự, tổ chức quản lý các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch được giao. Thông báo Sở Nội vụ về thời gian khai giảng, tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng và cung cấp đầy đủ hồ sơ liên quan để phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất;

d) Tổ chức lựa chọn cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có đủ năng lực, điều kiện, uy tín để phối hợp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. Quản lý và sử dụng nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng được giao theo quy định, đảm bảo đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm;

đ) Chú trọng, quan tâm phát hiện, thu hút tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ vào làm việc trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 25/01/2019, Công văn số 12199/UBND-THKH ngày 12/9/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ;

e) Tổ chức thực hiện đánh giá chất lượng bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Thông tư số 10/2017/TT-BNV ngày 29/12/2017 và các quy định hiện hành của Bộ Nội vụ; tổng hợp kết quả đánh giá gửi về Sở Nội vụ để theo dõi, quản lý;

g) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về tiến độ, chất lượng các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng được giao theo Kế hoạch này; quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, hiệu quả; thanh, quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo đúng quy định hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Thanh Hóa năm 2023; trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Nội vụ (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh;
- MTTQ và các đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, THKH.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đầu Thanh Tùng**